

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2021/HS-ST

Ngày 17 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Doãn Thị Lệ

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia

Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2021/TLST - HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

TRẦN VINH V (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999 tại Bình Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn PM1, xã PL, huyện TP, tỉnh Bình Định và chỗ ở: 350 LTT, tổ 10, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R, sinh năm 1958 và bà Nhữ Thị Xuân A, sinh năm 1957; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt

Trần Vinh V bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 6 năm 2021 đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Võ Ngọc V1, sinh năm 1969, nơi cư trú: 415 LTT, tổ 6, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Thiên K, sinh năm 1981; nơi cư trú: 350 LTT, tổ 10, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Hồng Thành T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 6, phường TB,

thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vinh V là em ruột của bà Trần Thị Thiên K. Ông Võ Ngọc V1 là anh ruột của chồng bà K. Do có xích mích từ trước nên khoảng 16 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2021 bà K đến nhà ông V1 để nói chuyện. Lúc này, ông V1 đang tiếp khách là ông Hồng Thành T nên ông V1 bảo bà K đi về, hẹn đến tối hoặc ngày mai nói chuyện nhưng bà K không đồng ý dẫn đến hai bên xảy ra tranh chấp, đôi co, ông V1 có dùng chân đẩy trúng người bà K. Khi về đến nhà, bà K kể lại toàn bộ sự việc vừa xảy ra cho Trần Vinh V nghe. V cho rằng bà K bị ông V1 ức hiếp nên V đi bộ đến nhà ông V1 để nói chuyện, bà K có ngăn V lại nhưng không được. Khi đi đến nhà ông V1, lúc này khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29 tháng 4 năm 2021, V nhìn thấy xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 sơn trắng, biển kiểm soát 81A – 076.46 của ông V1 đang đậu trước cổng nên nhặt một cục đá bên đường ném trúng vào tay nắm cửa trước bên phải xe làm tay nắm cửa bị bung ra và cửa xe tại V1 trí này bị móp méo. Tiếp đó, V nhặt một cục đá khác cầm trên tay đi vào nhà ông V1; thấy vậy ông V1 nói với V: *“Mày không được làm vậy nha”*. Khi ông V1 vừa nói xong thì V ném cục đá về phía chòi trước nhà nơi ông V1 và ông Toại đang ngồi, nhưng không trúng ai. Ông T đi ra can ngăn, bảo V đi về. Do bức tức nên khi đi đến V1 trí xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 của ông V1, V nhảy lên nắp ca – po, dùng chân trái đạp làm vỡ kính chắn gió phía trước của xe, rồi tiếp tục nhảy lên trần xe dùng chân dậm làm móp trần xe rồi mới đi về nhà. Sau khi nhận được trình báo của ông V1, Công an phường HP đã đến hiện trường, thu giữ 02 cục đá mà V đã dùng ném vào xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 và ném về phía ông V1 và chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tạm giữ, kiểm tra, ghi nhận dấu vết hư hỏng trên xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 để làm căn cứ xử lý. Đến khoảng 19 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2021 Trần Vinh V đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Qua định giá, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận:

“01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46, nhãn hiệu Hyundai Grand, màu trắng, số máy: G4LAFM755396, số khung: 51CBGM316235 mua vào ngày 07/9/2015 bị làm hư hỏng một phần. Xe ô tô đã qua sử dụng; Có giá trị thiệt hại do bị làm hư hỏng một phần thời điểm ngày 29/4/2021 là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).”

Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 cho chủ sở hữu là ông Võ Ngọc V1

Tại bản cáo trạng số 127/CT – VKS ngày 19 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Trần Vinh V về tội *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”* theo khoản 1

Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Trần Vinh V thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo và bị hại không có ý kiến gì Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Trần Vinh V về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và đề xuất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Thành khẩn khai báo*”, “*tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*”, “*có thời gian phục vụ quân ngũ*” quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý đối với vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bà Trần Thị Thiên K, qua điều tra xác định: Bà K có kể cho bị cáo Trần Vinh V biết về việc mâu thuẫn với ông Võ Ngọc V1 nhưng không bàn bạc, xúi giục, kích động hoặc giúp sức để Trần Vinh V thực hiện hành vi làm hư hỏng xe của ông V1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xử lý về mặt hình sự đối với bà K với vai trò đồng phạm trong vụ án này là có căn cứ.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trần Vinh V cho rằng chị ruột là bà Trần Thị Thiên K bị anh trai của chồng bà K là ông Võ Ngọc V1 ức hiếp. Do đó khoảng 16 giờ 30 ngày 29 tháng 4 năm 2021, khi đi đến nhà ông V1, Trần Vinh V thấy xe ô tô Huyndai, màu sơn trắng, biển kiểm soát 81A – 076.46 của ông V1 đang đậu trước cổng. Bị cáo nhặt đá ném trúng tay nắm cửa trước bên phải làm tay nắm cửa bị bung, móp méo K loại; sau đó nhảy lên nắp ca – po dùng chân đạp làm vỡ kính chắn gió phía trước, nhảy lên trần dùng chân dậm làm móp trần xe, gây hư hỏng cho xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 với giá trị thiệt hại qua định giá là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định

như sau “Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy hành vi của bị cáo Trần Vinh V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Hành vi dùng đá ném, dùng chân đạp, đập làm hư hỏng một phần tài sản của người khác do Trần Vinh V thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp được Hiến pháp và pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo Trần Vinh V là người đã thành niên, trải qua rèn luyện trong quân ngũ nhưng không tự kiểm chế, điều chỉnh cách hành xử mà thực hiện hành vi phạm tội ngay nơi công cộng đã thể hiện bản tính nông cuồng, thái độ coi thường pháp luật do đó cần thiết áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục bị cáo không tiếp tục phạm tội khi tái hòa nhập cộng đồng.

Tuy nhiên bị cáo Trần Vinh V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bồi thường toàn bộ thiệt hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời có thời gian tham gia phục vụ trong quân ngũ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử cân nhắc không cần thiết phải bắt bị cáo Trần Vinh V chấp hành hình phạt tù mà áp dụng chế định án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Ngọc V1 đã nhận lại số tiền bồi thường là 13.700.000 (mười ba triệu bảy trăm nghìn) đồng và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cục đá kích thước (13x5x10)cm và 01 (một) cục đá kích thước (19x12x12)cm, bị cáo Trần Vinh V dùng để ném vào tay nắm cửa phía trước xe ô tô biển kiểm soát 81A – 076.46 và ném về phía bị hại Võ Ngọc V1, đây là tang vật của vụ án, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Vinh V.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Vinh V phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, Điều 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Vinh V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Vinh V cho Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Vinh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục đá kích thước (13x5x10) cm và 01 (một) cục đá kích thước (19x12x12) cm

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P)

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Vinh V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, người bào

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

chữa;

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.